

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

**HỢP ĐỒNG
CHUYỂN NHƯỢNG QUYỀN SỬ DỤNG ĐẤT**

Chúng tôi gồm có:

BÊN CHUYỂN NHƯỢNG (Sau đây gọi là Bên A):

Bà : **LÊ THỊ A**

Sinh năm : 1990

Căn cước công dân số : 0751 9000 5881 cấp tại cục cảnh sát

Cùng chồng là ông : **NGUYỄN TIẾN A**

Sinh năm : 1986

Căn cước công dân số : 0750 8600 3721 cấp tại cục cảnh sát

Cùng hộ khẩu thường trú: Tổ 2, ấp Độc Lập, xã Giang Điền, huyện Trảng Bom, tỉnh Đồng Nai.
(Nay là: tổ 2, xã Trảng Bom, tỉnh Đồng Nai.)

BÊN NHẬN CHUYỂN NHƯỢNG (Sau đây gọi là Bên B):

Bà : **TRẦN THỊ B**

Sinh năm : 1992

Căn cước công dân số : 0361 9201 9274 cấp tại Cục Cảnh sát

Hộ khẩu thường trú : Khu phố 3, thị trấn Trảng Bom, huyện Trảng Bom, tỉnh Đồng Nai.

(Nay là: xã Trảng Bom, tỉnh Đồng Nai.)

Hai bên đồng ý thực hiện việc chuyển nhượng quyền sử dụng đất theo các thoả thuận sau đây:

ĐIỀU 1

QUYỀN SỬ DỤNG ĐẤT CHUYỂN NHƯỢNG

Quyền sử dụng đất của Bên A căn cứ theo Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất Quyền sở hữu nhà ở và Tài sản khác gắn liền với đất số: **CO 148899**. Số vào sổ cấp GCN: CS 02839 do Sở tài nguyên và môi trường tỉnh Đồng Nai cấp ngày: 29/06/2018. Cụ thể như sau:

- Thừa đất số : 148
- Tờ bản đồ số : 16
- Địa chỉ thửa đất : xã Giang Điền, huyện Trảng Bom, tỉnh Đồng Nai. (nay là xã Trảng Bom, tỉnh Đồng Nai.)
- Diện tích : 1000,0 m² (bằng chữ: một nghìn phẩy không mét vuông).
Trong đó: Diện tích được cấp: 1000,0 m², Không được cấp: 0,0 m²
- Hình thức sử dụng : Sử dụng riêng
- Mục đích sử dụng : Đất trồng lúa nước còn lại
- Thời hạn sử dụng : Đến ngày 25/12/2070
- Nguồn gốc sử dụng : Nhận chuyển nhượng đất được Công nhận QSDĐ như giao đất không thu tiền sử dụng đất.

• **Ghi chú:** Thửa đất có 143,0 m² đất thuộc quy hoạch mở đường.

Nhà nước thu hồi 243,5 m² đất trồng lúa nước còn lại theo quyết định số 1720/QĐ-UBND ngày 20/04/2021 của UBND huyện Trảng Bom, để sử dụng vào mục đích đường giao thông công cộng tại xã Giang Điền, huyện Trảng Bom.

ĐIỀU 2

GIÁ CHUYỂN NHƯỢNG VÀ PHƯƠNG THỨC THANH TOÁN

1. Giá chuyển nhượng quyền sử dụng đất nêu tại Điều 1 của Hợp đồng này là:
- Bằng số: 150.000.000.VNĐ ; - Bằng chữ: (một trăm năm mươi triệu đồng Việt Nam).
2. Phương thức thanh toán: Tiền mặt hoặc chuyển khoản
3. Việc thanh toán số tiền nêu tại khoản 1 Điều này do hai bên tự thực hiện và chịu trách nhiệm trước pháp luật.

ĐIỀU 3

VIỆC GIAO VÀ ĐĂNG KÝ QUYỀN SỬ DỤNG ĐẤT

1. Bên A có nghĩa vụ giao thửa đất và tài sản gắn liền với đất nêu tại Điều 1 của Hợp đồng này cùng với giấy tờ về quyền sử dụng đất, giấy tờ về quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất cho Bên B vào thời điểm: Sau khi Hợp đồng này được hai Bên ký kết và chứng thực của UBND xã Trảng Bom.
2. Bên B có nghĩa vụ thực hiện đăng ký quyền sử dụng đất tại cơ quan có thẩm quyền theo quy định của pháp luật.

ĐIỀU 4

TRÁCH NHIỆM NỘP THUẾ, LỆ PHÍ

Thuế, lệ phí liên quan đến việc chuyển nhượng theo hợp đồng này:

1. Thuế thu nhập cá nhân do Bên B nộp.
2. Lệ phí trước bạ do Bên B nộp
3. Lệ phí chứng thực do Bên A nộp.

ĐIỀU 5

PHƯƠNG THỨC GIẢI QUYẾT TRANH CHẤP HỢP ĐỒNG

Trong quá trình thực hiện Hợp đồng này, nếu phát sinh tranh chấp, các bên cùng nhau thương lượng giải quyết trên nguyên tắc tôn trọng quyền lợi của nhau; trong trường hợp không giải quyết được thì một trong hai bên có quyền khởi kiện để yêu cầu toà án có thẩm quyền giải quyết theo quy định của pháp luật.

ĐIỀU 6

CAM ĐOAN CỦA CÁC BÊN

Bên A và Bên B chịu trách nhiệm trước pháp luật về những lời cam đoan sau:

1. Bên A cam đoan:

- Những thông tin về nhân thân, về thửa đất đã ghi trong Hợp đồng này là đúng sự thật; Thửa đất thuộc trường hợp được chuyển nhượng quyền sử dụng đất theo quy định của pháp luật; Tại thời điểm giao kết Hợp đồng này:

a) Thửa đất không có tranh chấp;

b) Quyền sử dụng đất không bị kê biên để bảo đảm thi hành án;

- Việc giao kết Hợp đồng này hoàn toàn tự nguyện, không bị lừa dối, không bị ép buộc; Thực hiện đúng và đầy đủ các thoả thuận đã ghi trong Hợp đồng này.

2. Bên B cam đoan:

- Những thông tin về nhân thân đã ghi trong Hợp đồng này là đúng sự thật;

- Đã xem xét kỹ, biết rõ về thửa đất nêu tại Điều 1 của Hợp đồng này và các giấy tờ về quyền sử dụng đất;

- Việc giao kết Hợp đồng này hoàn toàn tự nguyện, không bị lừa dối, không bị ép buộc; Thực hiện đúng và đầy đủ các thoả thuận đã ghi trong Hợp đồng này.

Hai Bên sau khi nghe đọc và tự đọc lại, đã hiểu rõ quyền, nghĩa vụ, lợi ích hợp pháp của mình và hậu quả pháp lý của việc giao kết Hợp đồng này. Cùng đồng ý ký tên, điểm chỉ thực hiện

Bên A
(Ký và ghi rõ họ tên)

Bên B
(Ký và ghi rõ họ tên)